

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Dự án 8 “Thực hiện Bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-ĐCT, ngày 03/6/2022 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam về triển khai thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và giai đoạn I: 2021 - 2025; Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28/7/2022 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam về hướng dẫn triển khai Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030”, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” trên địa bàn tỉnh, như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp thực hiện Dự án 8 theo chỉ đạo, định hướng của Trung ương Hội bằng các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức, hỗ trợ chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em, góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và đạt chỉ tiêu Dự án đặt ra đến năm 2025.

- Tăng cường vai trò các cấp Hội triển khai Dự án 8 gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 và Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới tại địa phương.

## **2. Yêu cầu**

- Bám sát chỉ đạo, định hướng triển khai Dự án 8 giai đoạn I: 2021 - 2025 của Đoàn Chủ tịch Trung Hội LHPN Việt Nam;

- Trong quá trình triển khai Dự án phải có sự phối hợp chặt chẽ Ban Dân tộc tỉnh, chính quyền, Hội các cấp; đồng thời đảm bảo hiệu quả thực chất, tiến độ và phù hợp tình hình thực tế địa phương.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN**

### **1. Mục tiêu**

Nâng cao nhận thức, thay đổi định kiến, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và tập trung giải quyết có hiệu quả một số vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em vùng dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021-2025.

### **2. Chỉ tiêu chính của Dự án 8 đến năm 2025**

- Thành lập và duy trì hoạt động 106 Tổ truyền thông cộng đồng;
- Thành lập 35 tổ tiết kiệm vay vốn thôn được củng cố, nâng cao chất lượng hoặc thành lập mới và duy trì, trong đó thí điểm hỗ trợ giới thiệu 15% thành viên Tổ TKVVTB tiếp cận với các định chế tài chính chính thức, hỗ trợ 15% thành viên của Tổ TKVV hiện có phát triển sinh kế;
- Thí điểm 21 Tổ TKVV thôn áp dụng phương pháp học tập và hành động giới;
- Thành lập 6 tổ/nhóm sinh kế, tổ hợp tác, Hợp tác xã do phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ ứng dụng công nghệ 4.0 trong sản xuất và kết nối thị trường;
- 12 Địa chỉ tin cậy cộng đồng được củng cố, nâng cao chất lượng trên cơ sở mô hình hiện có thành Địa chỉ An toàn (ĐCAT).
- Tổ chức 52 cuộc đối thoại chính sách cấp xã và cụm thôn được tổ chức tại các địa bàn đặc biệt khó khăn;
- Thành lập 21 CLB thủ lĩnh của sự thay đổi của trẻ em được thành lập, nâng cao năng lực và hỗ trợ tổ chức hoạt động;
- Phấn đấu đảm bảo 30 cán bộ nữ dân tộc thiểu số tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị (cấp huyện/xã, bao gồm cán bộ nữ trong quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, cán bộ nữ mới bổ nhiệm, cán bộ nữ mới trúng cử lần đầu).

## **III. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA BÀN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng thụ hưởng**

Phụ nữ và trẻ em gái tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, ưu tiên phụ nữ và trẻ em gái là người dân tộc thiểu số trong các hộ nghèo, cận nghèo, nạn nhân bị bạo lực gia đình, bị xâm hại tình dục, di cư lao động không an toàn/lấy chồng nước ngoài trở về, phụ nữ khuyết tật.

### **2. Địa bàn**

Phạm vi thực hiện trên địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó, ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các địa bàn đặc biệt khó khăn (xã

đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền trên địa bàn tỉnh.

#### **IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**

**1. Nội dung 1: Tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em**

##### *1.1. Xây dựng tổ truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng*

a) Số lượng mô hình: Thành lập và duy trì 106 Tổ truyền thông cộng đồng, thu hút sự tham gia của cả nam và nữ, những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số...

b) Nội dung hoạt động:

- Hướng dẫn, vận hành mô hình và quản lý tổ truyền thông theo Sổ tay hướng dẫn truyền thông đến các cấp Hội;

- Xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng số (ứng dụng Zalo/Facebook) trong công tác truyền thông, chia sẻ, cập nhật thông tin của tổ truyền thông; giám sát, đánh giá mô hình và chia sẻ, vận động, nhân rộng.

c) Thời gian thực hiện: từ 2022 - 2023 và hoàn thành chậm nhất năm 2024.

d) *Nhiệm vụ các cấp Hội:*

*\* Cấp tỉnh:*

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan và chính quyền tại địa bàn Dự án tiến hành rà soát, xác định nhu cầu thành lập mới, nâng cao chất lượng mô hình hiện có; rà soát những thiết bị cơ bản hiện có tại cơ sở (tăng âm, loa đài phục vụ truyền thông)...

- Cấp tỉnh tổ chức tập huấn hướng dẫn, nâng cao năng lực triển khai mô hình cho cán bộ 5 huyện miền núi và trung du và xã điểm của tỉnh.

- Chỉ đạo điểm mô hình tại các xã điểm của tỉnh để rút kinh nghiệm cho công tác triển khai, nhân rộng mô hình trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức hội thảo giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao chất lượng, nhân rộng mô hình trên địa bàn tỉnh, phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Xây dựng, phát triển tài liệu sinh hoạt của tổ truyền thông phù hợp với địa phương.

- Trực tiếp truyền thông và hướng dẫn cấp huyện, xã xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng số để chia sẻ, kết nối hoạt động của các Tổ truyền thông (ứng dụng zalo, facebook trong công tác truyền thông, chia sẻ, cập nhật thông tin của tổ truyền thông).

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho cấp huyện, xã triển khai mô hình hiệu quả.

*\* Cấp huyện:*

- Tập huấn, hướng dẫn nâng cao năng lực triển khai mô hình đến các xã (cán bộ xã, người điều hành, quản lý tổ truyền thông; tuyên truyền viên, thành viên tổ truyền thông; người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số).

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho các xã thành lập, vận hành, quản lý mô hình, duy trì bền vững gắn với hoạt động của Chi hội Phụ nữ.

- Tổ chức giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm triển khai mô hình giữa các xã trên địa bàn huyện.

- Truyền thông trên nền tảng số (Zalo, facebook) của Hội LHPN huyện về hoạt động của các tổ truyền thông và hướng dẫn, hỗ trợ Hội Phụ nữ xã thực hiện.

*\* Cấp xã:*

- Hội LHPN xã trực tiếp thành lập, quản lý, duy trì hoạt động của tổ truyền thông cộng đồng.

- Cung cấp, hỗ trợ ban đầu cho Tổ truyền thông trang bị các thiết bị cơ bản như âm thanh, loa đài truyền thông.

- Hỗ trợ tổ truyền thông cụ thể hóa nội dung truyền thông theo chủ đề phù hợp với địa phương hoặc theo nội dung định hướng của Hội cấp trên, truyền thông tại các buổi sinh hoạt của thôn/làng.

- Xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng số (tạo các nhóm tuyên truyền viên trên Zalo, facebook trong công tác truyền thông, chia sẻ, cập nhật thông tin của tổ truyền thông).

- Giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các tổ truyền thông trên địa bàn xã.

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho đội ngũ tuyên truyền viên trực tiếp điều hành tổ truyền thông.

*1.2. Thực hiện các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em*

*a) Nội dung*

- Xây dựng chương trình truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức trên các kênh thông tin đại chúng tại địa phương. Các chương trình được phát trên sóng phát thanh, truyền hình, trên hệ thống loa phát thanh tại xã bằng tiếng phổ thông và tiếng địa phương.

- Nội dung truyền thông tập trung vào các nội dung thúc đẩy xóa bỏ định kiến, khuôn mẫu giới, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em (vấn đề bạo lực, xâm hại, mua bán phụ nữ và trẻ em, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, an toàn trước thiên tai, biến đổi khí hậu và các vấn đề cấp thiết khác...)

- Tổ chức hoạt động truyền thông phù hợp với mỗi cấp, với hình thức sinh động, sinh hoạt tổ, giao lưu...

- Nghiên cứu, sưu tầm, tổ chức triển lãm hình ảnh góp phần xóa bỏ định kiến giới và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và hình ảnh liên quan đến các vấn đề phụ nữ và trẻ em.

- Xây dựng tài liệu, ấn phẩm truyền thông, số hóa tài liệu, mô hình thông qua clip, hình ảnh phù hợp vùng miền để chia sẻ, lan tỏa trên các ứng dụng nền tảng số.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 - 2025.

c) Nhiệm vụ các cấp Hội:

\* Cấp tỉnh:

- Mỗi năm, phối hợp Đài PTTH tỉnh xây dựng ít nhất 03 phóng sự về hoạt động các cấp Hội trong triển khai thực hiện Dự án 8 và các cơ quan liên quan trong đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế xã hội của cộng đồng; các mô hình Tổ truyền thông cộng đồng, tổ sinh kế, địa chỉ an toàn tại cộng đồng...; tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, phụ nữ DTTS điển hình tiên tiến... Ngoài ra, phối hợp phóng viên Báo Bình Định đưa tin/bài cho các sự kiện, hoạt động của dự án.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” trên website của Hội LHPN tỉnh, nhằm giới thiệu tin/bài về các hoạt động của dự án và hoạt động của các cấp Hội.

- Xây dựng infographic, clip về các hoạt động của Hội và phụ nữ tham gia triển khai dự án đăng tải trên Fanpage, Facebook của Hội LHPN tỉnh.

- Tổ chức truyền thông sân khấu hóa tại các xã thuộc địa bàn triển khai dự án.

- Tổ chức triển lãm ảnh đời sống, sinh hoạt văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

\* Cấp huyện:

- Kịp thời thông tin, tuyên truyền các hoạt động của Hội triển khai dự án trên Đài Truyền thanh huyện, đưa tin/bài trên facebook của huyện Hội, website của Hội LHPN tỉnh...

- Tổ chức hoạt động truyền thông sân khấu hóa tại các thôn/làng có tổ truyền thông cộng đồng vào các dịp lễ hội, gắn kết các sự kiện của hội.

\* Cấp xã:

- Hàng tháng, tổ chức truyền thông trên loa phát thanh xã đến các thôn và tuyên truyền/chia sẻ kết quả trên kênh thông tin của huyện, xã (zalo, facebook).

- Hỗ trợ Tổ truyền thông tổ chức hoạt động:

+ Xây dựng nội dung, thông điệp xoay quanh những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em đang quan tâm, vấn đề bình đẳng giới... thông qua các ấn phẩm truyền thông (tờ rơi, tài liệu, clip hình ảnh...) phù hợp với nhận thức, đặc điểm văn hóa của địa phương.

+ Hàng quý, mỗi tổ truyền thông tổ chức ít nhất 01 cuộc truyền thông tại cộng đồng hoặc gắn với cuộc họp thôn (*dưới hình thức sân khấu hoá, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng...*), khuyến khích nam giới tiên phong tham gia, tổ chức hoạt động.

1.3. Cuộc thi tìm kiếm sáng kiến, giải pháp truyền thông hiệu quả thay đổi “Nếp nghĩ, cách làm” trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ và trẻ em

- Quy mô: Cấp tỉnh và huyện.
- Số lượng: 06 cuộc.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2024.
- Nội dung: Sáng kiến, giải pháp truyền thông hiệu quả thay đổi “Nếp nghĩ, cách làm” góp phần xoá bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình.
- Tổ chức đánh giá, lựa chọn sáng kiến tiêu biểu để lan tỏa, nhân rộng và gửi tham gia dự thi cấp Trung ương (nếu có).
- Tư liệu hóa các sáng kiến, mô hình, giải pháp hiệu quả từ cuộc thi và tuyên truyền, nhân rộng tại địa phương. Thực hiện từ năm 2023 - 2025.

*1.4. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về làm mẹ an toàn, chăm sóc sức khỏe trẻ em và vận động phụ nữ sinh con tại cơ sở y tế thông qua tổ chức các chiến dịch truyền thông tại cơ sở và truyền thông gắn với các buổi sinh hoạt chi tổ phụ nữ.*

- Nội dung: Tập trung tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ sinh con tại cơ sở y tế, cung cấp kiến thức, kỹ năng làm mẹ an toàn, chăm sóc sức khỏe trẻ em theo tình hình thực tế, góp phần đạt tỷ lệ 80% phụ nữ DTTS có tỷ lệ sinh con tại nhà cao được tuyên truyền, tư vấn, tiếp cận với dịch vụ sinh đẻ an toàn.

- Địa bàn: Tại các xã đặc biệt khó khăn thuộc khu vực III, địa bàn có dân tộc thiểu số ít người sinh con tại nhà cao.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, tùy tình hình thực tế tại địa phương.

**2. Nội dung 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em**

*2.1. Phát triển và nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản để tăng cường tiếp cận tín dụng, cải thiện cơ hội sinh kế, tạo cơ hội thu nhập và lồng ghép giới*

a) Số lượng mô hình: củng cố nâng cấp/thành lập mới 35 Tổ tiết kiệm vay vốn thôn bản.

b) Thời gian: Rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách vào năm 2022 và triển khai thí điểm năm 2023.

c) Nhiệm vụ các cấp Hội:

\* Cấp tỉnh:

- Tiến hành rà soát, đánh giá nhu cầu và lập danh sách mô hình, trong đó thí điểm 21 Tổ TKVV thôn áp dụng phương pháp học tập và hành động giới.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn triển khai mô hình, vận hành Tổ TKVVTB, hướng dẫn kết nối với các định chế tài chính chính thức, phát triển sinh kế, áp dụng phương pháp học tập và hành động giới cho Tổ TKVVTB theo Sổ tay hướng dẫn của trung ương cho cán bộ Hội cấp huyện, các xã và Ban quản lý Tổ TKVV thôn.

- Triển khai thí điểm mô hình để rút kinh nghiệm cho công tác chỉ đạo trên địa bàn tỉnh:

- + Hỗ trợ hòm giữ tiết kiệm; hướng dẫn quản lý và sử dụng tiền tiết kiệm hiệu quả;
- + Duy trì sinh hoạt tổ, trong đó hỗ trợ kinh phí cho tổ sinh hoạt 3 tháng đầu để giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho tổ vận hành;

- Tổ chức hội nghị chia sẻ, vận động tại cấp tỉnh và phối hợp, kết nối, tham vấn các ngành, doanh nghiệp hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ của các định chế tài chính chính thức, đào tạo phát triển sinh kế và nâng chất lượng mô hình.

- Thí điểm hỗ trợ giới thiệu 15% thành viên Tổ TKVVTB tiếp cận với các định chế tài chính chính thức để tăng cường cơ hội tiếp cận dịch vụ tài chính chính thức cho thành viên.

- Thí điểm hỗ trợ 15% thành viên của Tổ TKVV hiện có phát triển sinh kế. Hướng dẫn xây dựng đề xuất phát triển sinh kế và lựa chọn các đề xuất khả thi, phù hợp để hỗ trợ triển khai; phối hợp ngành chuyên môn tập huấn kỹ thuật cho thành viên có đề xuất được phê duyệt.

**\* Cấp huyện:**

- Chủ trì tập huấn hướng dẫn cho xã, thôn trên địa bàn huyện (cán bộ phụ nữ xã, chi hội trưởng/người điều hành mô hình) thành lập, vận hành các mô hình, hoạt động.

- Vận động, kết nối, phối hợp các ngành liên quan trên địa bàn hỗ trợ mô hình hoạt động hiệu quả (thông qua hội nghị, hội thảo).

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho xã triển khai mô hình hoạt động.

- Tư liệu hóa mô hình bằng clip, hình ảnh đăng tải website, Zalo, facebook để chia sẻ, vận động, nhân rộng trên địa bàn huyện.

**\* Cấp xã:**

- Chủ trì thành lập, vận hành và quản lý mô hình;

- Rà soát nhu cầu thành viên Tổ TKVVTB để hỗ trợ, đề xuất hỗ trợ tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ của các định chế tài chính chính thức, đào tạo phát triển sinh kế, giới thiệu quảng bá sản phẩm địa phương;

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật để duy trì, nâng chất lượng hoạt động của các mô hình;

- Giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các mô hình trên địa bàn xã;

- Truyền thông phổ biến mô hình, điển hình trên hệ thống loa phát thanh xã để lan tỏa trong cộng đồng.

## *2.2. Hỗ trợ ứng dụng công nghệ 4.0 để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ DTTS*

a) Số lượng: Thành lập 06 mô hình sinh kế do phụ nữ làm chủ/đồng làm chủ (tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã) ứng dụng công nghệ 4.0 để quảng bá, phát triển các sản phẩm bản địa, cải thiện sản xuất, truy xuất nguồn gốc, tập huấn về quản lý chất lượng, kết nối thị trường...

## b) Nhiệm vụ các cấp Hội:

## \* Cấp tỉnh:

- Tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho cấp huyện, xã về ứng dụng khoa học công nghệ cho tổ/nhóm sinh kế.

- Thường xuyên giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho cấp huyện, xã; nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai kịp thời hỗ trợ.

- Tổ chức hội nghị chia sẻ kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả mô hình; biểu dương các điển hình tiêu biểu.

- Chịu trách nhiệm chung về triển khai ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số theo yêu cầu của Dự án đặt ra.

## \* Cấp huyện, xã:

- Truyền thông, nâng cao nhận thức cho các tổ/nhóm sinh kế nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và giới thiệu, phổ biến quy trình hỗ trợ của Dự án.

- Khảo sát nhu cầu, thực trạng của các tổ/nhóm sinh kế, tổ chức tiếp nhận thông tin và phê duyệt lựa chọn các đối tượng phù hợp để hỗ trợ triển khai theo quy định của Dự án 8 (định mức hỗ trợ theo quy định của Dự án tại Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 4/3/2022).

- Hỗ trợ các tổ/nhóm sinh kế xây dựng đề xuất thực hiện chi tiết (kế hoạch sản xuất kinh doanh, kết nối thị trường nhằm tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm...).

- Hội LHPN huyện chủ động phối hợp các ngành liên quan tập huấn, cung cấp kỹ thuật cho các nhóm trong quá trình triển khai các hoạt động sinh kế. Kết nối các đơn vị cung cấp sản phẩm, dịch vụ ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh.

- Hội LHPN xã trực tiếp giám sát, hỗ trợ, nắm bắt tình hình triển khai tại các tổ/nhóm thông tin kịp thời cho Hội cấp trên.

- Tổ chức hội nghị chia sẻ kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả mô hình.

c) Thời gian thực hiện: từ năm 2023 đến năm 2025.

### 2.3. *Củng cố, nâng cao chất lượng và thành lập mới Địa chỉ tin cậy cộng đồng hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị bạo lực gia đình*

a) Số lượng: 12 Địa chỉ tin cậy cộng đồng.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2025.

c) Nhiệm vụ của các cấp Hội

## \* Cấp tỉnh

- Tiến hành rà soát, đánh giá tình hình hoạt động của các địa chỉ tin cậy hiện có để hỗ trợ củng cố, nâng cao chất lượng và xác định nhu cầu tại địa phương, làm cơ sở thành lập mô hình.

- Tập huấn hướng dẫn, củng cố năng lực triển khai mô hình cho Cán bộ Hội cấp



huyện và xã điểm của tỉnh (*cán bộ phòng, ban xã và thành viên*); kỹ năng, phương pháp tư vấn, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình cho thành viên các mô hình địa chỉ tin cậy.

- Triển khai điểm mô hình tại một số xã để rút kinh nghiệm công tác chỉ đạo, triển khai nhân rộng mô hình.

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho huyện, xã triển khai mô hình hiệu quả.

- Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao chất lượng, nhân rộng mô hình phù hợp với điều kiện của địa phương.

\* Cấp huyện

- Chủ trì tập huấn hướng dẫn, nâng cao năng lực triển khai mô hình đến các xã trên địa bàn huyện (*cán bộ xã, ban chủ nhiệm*) thành lập, vận hành các mô hình, hoạt động.

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho xã triển khai mô hình hoạt động.

- Tổ chức hội nghị chia sẻ kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả mô hình giữa các xã, các ban chủ nhiệm Địa chỉ tin cậy cộng đồng;

- Tuyên truyền, giới thiệu mô hình đến các tầng lớp phụ nữ và người dân trên địa bàn huyện thông qua hình thức phù hợp địa phương.

\* Cấp xã

- Chủ trì thành lập, vận hành và quản lý mô hình, nâng chất lượng hoạt động của mô hình (bao gồm trang bị các gói hỗ trợ vật dụng cần thiết để phục vụ cho hoạt động).

- Giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các mô hình trên địa bàn xã.

- Truyền thông phổ biến mô hình, điển hình trên hệ thống loa phát thanh xã để lan tỏa trong cộng đồng.

**3. Nội dung 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị**

*3.1. Đảm bảo tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong các vấn đề kinh tế xã hội tại địa phương*

a) Tập huấn hướng dẫn tổ chức đối thoại chính sách ở cấp cơ sở

- Nội dung: Theo Sổ tay hướng dẫn của Trung ương Hội.

- Số lượng: 6 lớp.

+ Cấp tỉnh tập huấn cho cán bộ huyện, xã;

+ Cấp huyện tập huấn hướng dẫn cho trưởng thôn/phó thôn, bí thư thôn, trưởng các tổ chức chính trị xã hội thôn, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng...

- Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2023.

b) Đối thoại chính sách ở cấp xã và cụm thôn đặc biệt khó khăn

- Nội dung: Đánh giá tác động của Dự án đến các khu vực, địa bàn triển khai; các chính sách phát triển kinh tế xã hội tại địa phương; tham gia góp ý các dự thảo luật theo định hướng của Hội cấp trên...

- Số lượng: 52 cuộc (2 đợt);

- Thời gian thực hiện: từ năm 2023 - 2024.

c) Thực hiện giám sát xã hội

- Nội dung: giám sát thực hiện chính sách cho phụ nữ nghèo, bình xét hộ nghèo; Nghị định 56 của Chính phủ về quy định trách nhiệm của bộ, ngành, UBND các cấp đảm bảo cho các cấp Hội tham gia quản lý nhà nước... Ngoài ra, các chủ đề có thể điều chỉnh theo định hướng, chỉ đạo của Hội cấp trên hoặc theo tình hình thực tế, lựa chọn các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới...

- Thời gian thực hiện: từ năm 2023 đến năm 2025.

3.2. *Đảm bảo tiếng nói và vai trò của trẻ em gái trong phát triển kinh tế xã hội tại cộng đồng thông qua mô hình CLB “Thủ lĩnh của sự thay đổi”*

a) Thành lập Câu lạc bộ Thủ lĩnh của sự thay đổi

- Số lượng: 21 Câu lạc bộ

- Thời gian thực hiện: rà soát, lập danh sách vào năm 2022 và triển khai thí điểm từ năm 2023.

\* Nhiệm vụ của các cấp Hội:

- Cấp tỉnh:

+ Hội LHPN tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành rà soát, xác định nhu cầu thành lập mô hình tại trường học (cấp trung học cơ sở - THCS) các khu vực thực hiện Dự án trên địa bàn tỉnh.

+ Triển khai thí điểm CLB tại một số xã để rút kinh nghiệm, chỉ đạo.

+ Trang bị một số vật dụng cần thiết phục vụ hoạt động và hỗ trợ tổ chức một số buổi sinh hoạt làm mẫu. Hỗ trợ các câu lạc bộ hoạt động theo từng quý.

+ Xây dựng, in ấn các tài liệu chuyên đề phù hợp cung cấp cho CLB.

+ Tổ chức hội thảo, diễn đàn giao lưu chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao chất lượng mô hình. Tăng cường tuyên truyền hiệu quả mô hình trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên nền tảng số để tạo sự lan tỏa, nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

+ Giám sát, hỗ trợ các xã, các trường triển khai mô hình.

+ Đánh giá hiệu quả, tác động của mô hình.

- Cấp huyện: Hội LHPN huyện phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo cùng cấp hỗ trợ thành lập, vận hành CLB.

- Cấp xã:

+ Hội LHPN xã phối hợp Ban Giám hiệu nhà trường THCS trực tiếp thành lập,

quản lý và tổ chức vận hành hoạt động CLB theo hướng dẫn của TW Hội và các tài liệu sinh hoạt mô hình.

+ Tuyên truyền hiệu quả mô hình trên loa phát thanh của địa phương, trang thông tin của trường học.

b) Tập huấn về thành lập và vận hành CLB Thủ lĩnh của sự thay đổi

- Đối tượng: Cán bộ Hội LHPN huyện, xã, cán bộ phòng giáo dục, giáo viên cốt cán và người điều hành CLB, trẻ em nông cốt;

+ Cấp tỉnh: tập huấn cho cán bộ Hội, cán bộ phòng giáo dục huyện và người điều hành CLB;

+ Cấp huyện: tập huấn cho cán bộ Hội LHPN xã, giáo viên cốt cán và học sinh nông cốt thành lập, vận hành CLB.

- Nội dung: Tổ chức tập huấn cách thức thành lập, quản lý và vận hành hoạt động CLB theo tài liệu hướng dẫn Sổ tay của Dự án; định hướng cho cấp huyện, xã lựa chọn các trường, địa bàn cộng đồng thành lập CLB.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2023 đến năm 2024.

*3.3. Công tác giám sát và đánh giá về thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình MTQG dân tộc thiểu số và miền núi*

- Tập huấn hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện bình đẳng giới trong thực hiện bình đẳng giới trong thực hiện Chương trình MTQG dân tộc thiểu số và miền núi theo Sổ tay hướng dẫn của Hội cấp trên (cấp tỉnh triển khai tập huấn từ năm 2022 và hoàn thành năm 2023).

- Thực hiện giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho các địa bàn Dự án; xây dựng hệ thống thông tin giám sát về bình đẳng giới trên nền tảng số.

- Tiến hành đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ thực hiện các mục tiêu của Dự án. Tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng, 01 năm; sơ kết giữa kỳ và giai đoạn 1 nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm triển khai thực hiện Dự án 8 và thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình MTQG.

*3.4. Nâng cao năng lực cho cán bộ nữ DTTS tham gia vào các vị trí lãnh đạo trong hệ thống chính trị*

- Đối tượng: 30 cán bộ nữ DTTS cấp huyện, cấp xã, gồm cán bộ nữ trong quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, cán bộ nữ mới bổ nhiệm, cán bộ nữ mới trúng cử lần đầu tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn với nội dung phù hợp.

- Nội dung: Tổ chức tập huấn về nâng cao năng lực, kỹ năng và kinh nghiệm vận động ứng cử vào các cơ quan dân cử;

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2024.

**4. Nội dung 4. Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng**

*4.1. Tập huấn hướng dẫn giám sát và đánh giá năng lực thực hiện bình đẳng*

*giới cho cán bộ các cấp trong hệ thống chính trị*

- Số lượng: 07 lớp.

- Đối tượng: Cán bộ Hội LHPN cấp huyện, xã và cán bộ phòng, ban cấp xã, thôn;

- Nội dung: Tổ chức tập huấn về phát triển năng lực lồng ghép giới theo 3 cấp độ cho các địa phương; Số hóa các chương trình phát triển năng lực để phục vụ tập huấn trực tuyến và tích hợp trên các kênh truyền thông trực tuyến của các cấp Hội...

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2024;

*4.2. Tập huấn nâng cao năng lực lồng ghép giới và hướng dẫn giám sát, đánh giá cho cán bộ cấp xã*

- Số lượng: 6 lớp;

- Đối tượng: Cán bộ Hội LHPN huyện, xã và cán bộ nòng cốt tại địa phương;

- Nội dung: Tập huấn về nâng cao năng lực lồng ghép giới, hướng dẫn giám sát đánh giá thực hiện Dự án và theo tài liệu hướng dẫn của TW.

*4.3. Tập huấn về thúc đẩy bình đẳng giới và hướng dẫn thực hiện lồng ghép giới trong cộng đồng*

- Số lượng: 19 lớp.

- Đối tượng: Cán bộ xã, cán bộ thôn, làng, người có uy tín trong cộng đồng và hội viên nòng cốt.

- Nội dung: Tập huấn hướng dẫn cách thức vận dụng vào thực tiễn thúc đẩy bình đẳng giới và lồng ghép giới trong cộng đồng; cách thức nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện lồng ghép giới tại cơ sở và kịp thời đề xuất với Hội phụ nữ cấp trên để có giải pháp hỗ trợ.

- Xây dựng tài liệu tuyên truyền liên quan đến bình đẳng giới và lồng ghép giới; nâng cao năng lực và điều chỉnh phương pháp, nội dung các hoạt động nâng cao năng lực trong quá trình thực hiện Dự án.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2025.

\* Nhiệm vụ các cấp Hội:

- Cấp tỉnh:

+ Hội LHPN tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức tập huấn nâng cao năng lực lồng ghép giới cho cán bộ cấp huyện, xã (theo Chương trình 2) và tập huấn cán bộ thôn/làng, người có uy tín trong cộng đồng (theo Chương trình 3);

+ Phối hợp các sở, ngành lực chọn cán bộ nòng cốt tham gia giảng viên nguồn cấp tỉnh và lập danh sách cử tham gia các khóa tập huấn nâng cao năng lực do Trung ương tổ chức;

+ Đánh giá nâng cao năng lực cán bộ sau đào tạo tập huấn và đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Cấp huyện:

+ Phối hợp Hội LHPN tỉnh tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ huyện, xã và các

lớp tập huấn cho cán bộ thôn/làng, người có uy tín trong cộng đồng;

- + Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực do Hội Phụ nữ cấp trên tổ chức;
- + Giám sát, hỗ trợ, hướng dẫn cán bộ xã, thôn vận dụng thực tiễn công việc tại mỗi cấp; phát hiện những khó khăn, vướng mắc của cán bộ cơ sở trong triển khai thực hiện và đề xuất với Hội Phụ nữ cấp trên.

- Cấp xã:

- + Tích cực tham gia các hoạt động do Hội cấp trên tổ chức;
- + Trực tiếp phát hiện, nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện lồng ghép giới tại cơ sở và kịp thời đề xuất với Hội Phụ nữ cấp trên để có giải pháp hỗ trợ.

## **V. CÔNG TÁC GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ BÁO CÁO**

Thực hiện theo Thông tư 01/2022/TT-UBDT, ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc quy định về quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG dân tộc thiểu số và miền núi, tập trung vào giám sát, đánh giá các chỉ số đầu ra và kết quả thực hiện.

### **1. Cách thức**

- Thu thập thông tin định kỳ 6 tháng về chỉ số đầu ra của các hoạt động thuộc 04 nội dung của Dự án 8.

- Báo cáo kết quả thực hiện Dự án hàng năm hoặc thu thập qua phần mềm theo dõi, giám sát Dự án 8 và lồng ghép giới trong Chương trình MTQG (đối với các chỉ số, kết quả phân công cho Trung ương Hội LHPN chủ trì thu thập thông tin và báo cáo).

### **2. Quy trình thực hiện**

- Đối với các chỉ số đầu ra:

+ Cấp xã: Hội LHPN xã thu thập thông tin gửi Ban quản lý các Chương trình MTQG cấp xã tổng hợp; đồng thời, gửi Hội LHPN huyện. Thời hạn báo cáo: trước ngày 10/9 hàng năm và bổ sung cập nhật số liệu trước ngày 25/01 năm tiếp theo.

+ Cấp huyện: Hội LHPN huyện tổng hợp thông tin số liệu từ Hội phụ nữ các xã và xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Dự án hàng năm gửi cơ quan được UBND huyện giao trách nhiệm đầu mỗi Chương trình MTQG DTTS&MN tại huyện; đồng thời gửi báo cáo Hội LHPN cấp tỉnh. Thời hạn báo cáo: Trước ngày 15/9 hàng năm và bổ sung cập nhật số liệu trước ngày 31/01 năm tiếp theo.

+ Cấp tỉnh: Hội LHPN cấp tỉnh tổng hợp thông tin và xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Dự án 8 trên phạm vi toàn tỉnh gửi Ban Dân tộc cấp tỉnh; đồng thời gửi Trung ương Hội LHPN. Thời hạn báo cáo: Trước ngày 20/9 hàng năm và bổ sung cập nhật số liệu trước ngày 5/02 năm tiếp theo.

- Đối với các chỉ số kết quả thực hiện:

+ Hội LHPN các cấp thu thập thông tin từ ngành thống kê và các ngành liên quan theo biểu báo cáo (theo quy định tại Phụ lục 1, Thông tư 01/2022/TT-UBDT

của Ủy ban Dân tộc), gửi Hội LHPN cấp trên tổng hợp. Trong đó:

- + Chỉ số 32, 33: báo cáo giữa kỳ (2023) và cuối kỳ (2025);
- + Chỉ số 72 và 73: báo cáo hàng năm (thời hạn báo cáo của các cấp như đối với chỉ số đầu ra).

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách sự nghiệp do Trung ương bố trí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và từ năm 2022 đến năm 2025 theo Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hội LHPN tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp Ban Dân tộc tỉnh, các Sở, ban, ngành tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch giai đoạn, hàng năm và đề xuất ngân sách thực hiện Dự án 8;

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Dự án; tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Dự án hàng năm, giai đoạn.

### **2. Ban Dân tộc tỉnh**

Phối hợp, hỗ trợ Hội LHPN tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” theo kế hoạch được duyệt.

### **3. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với Hội LHPN tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện Dự án 8 theo giai đoạn, năm.

- Cân đối, bố trí vốn sự nghiệp và có kế hoạch bổ sung vốn cho Chương trình theo tiến độ, hàng năm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Dự án hàng năm theo quy định.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp Ban Dân tộc tỉnh, Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan tổng hợp, cân đối, bố trí vốn hàng năm, tổ chức triển khai Dự án theo quy định.

### **5. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Phối hợp, chỉ đạo triển khai mô hình *Câu lạc bộ Thủ lĩnh của sự thay đổi* trong các trường THCS và phối hợp thực hiện lồng ghép giới trong các chương trình bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên các bậc học giáo dục phổ thông.

### **6. Sở Y tế**

Phối hợp, hỗ trợ tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về làm mẹ an toàn, chăm sóc sức khỏe trẻ em và vận động phụ nữ sinh con tại cơ sở y tế thông qua tổ chức các chiến dịch truyền thông tại cơ sở và truyền thông gắn với các buổi sinh hoạt

chi tổ phụ nữ.

### **7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

Phối hợp tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, truyền thông thực hiện bình đẳng giới và kỹ năng lồng ghép giới cho đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị; thúc đẩy vai trò nòng cốt trong vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới của cán bộ Hội các cấp, các ngành tham gia triển khai thực hiện Chương trình MTQG dân tộc thiểu số và miền núi.

### **8. Sở Văn hóa và Thể thao**

Phối hợp hướng dẫn thành lập và tổ chức hoạt động các mô hình Địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; hỗ trợ giải quyết các vấn đề bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về bảo vệ quyền và lợi ích của phụ nữ và trẻ em ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong các nội dung thực hiện công tác gia đình và triển khai Bộ Tiêu chí ứng xử trong gia đình đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

### **9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Hỗ trợ kỹ thuật triển khai mô hình sinh kế cho phụ nữ (tổ/nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã do phụ nữ làm chủ/đồng làm chủ).

### **10. Sở Thông tin và Truyền thông**

Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, kết nối thị trường đưa các sản phẩm bản địa do tổ/nhóm phụ nữ, doanh nghiệp nữ sản xuất; hỗ trợ truyền thông xóa bỏ định kiến giới, khuôn mẫu giới trên các kênh truyền thông đại chúng.

### **11. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh**

Quan tâm tạo điều kiện cho các mô hình sinh kế do phụ nữ làm chủ/hoặc tham gia quản lý (hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình) được ưu tiên tiếp cận với tín dụng ưu đãi để phát kinh tế, thúc đẩy quyền năng kinh tế cho phụ nữ, đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu của Dự án.

### **12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên**

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc; vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia vào các hoạt động trong Dự án. Thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Dự án.

### **13. Báo Bình Định; Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định**

Thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu của Dự án.

### **14. UBND các huyện: An Lão, Vĩnh Thạnh, Vân Canh, Hoài Ân, Tây Sơn**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách thực hiện Dự án 8 giai đoạn, hàng năm tại địa phương theo Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh.

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, hình thành cơ chế chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện Dự án 8 tại cấp huyện với sự tham gia của các ban, ngành liên quan,

trong đó giao cho Hội LHPN huyện là cơ quan chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện Dự án 8.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Dự án 8 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai, thực hiện. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Hội LHPN tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh để phối hợp báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- ĐCT TW Hội LHPN VN;
- Ban DT-TG TW Hội;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh liên quan;
- UBND các huyện liên quan;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K15.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**



**PHỤ LỤC 01: HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN DỰ ÁN 8**  
**Giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2022*  
*của UBND tỉnh Bình Định)*

TT	Nội dung hoạt động	Chỉ tiêu tổng thể của Dự án giai đoạn 1: 2021-2025	Thời gian thực hiện/hoàn thành
<b><i>Nội dung 1. Tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em</i></b>			
<b><i>HD1</i></b>	<b><i>Xây dựng các nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng</i></b>		
1	<b>Thành lập và duy trì Tổ truyền thông cộng đồng</b> (thu hút sự tham gia của cả nam giới, nữ giới là những người có uy tín trong thôn, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo,...); <b>hỗ trợ trang thiết bị cơ bản</b> phục vụ công tác truyền thông trên cơ sở rà soát những thiết bị đã được trang bị tại cấp thôn.	106 tổ	Thực hiện từ năm 2022 và hoàn thành chậm nhất vào năm 2024
2	Tập huấn, hướng dẫn thành lập và vận hành Tổ truyền thông theo <b>Sổ tay hướng dẫn</b> (cấp tỉnh tổ chức tập huấn cho các huyện và xã điểm; cấp huyện tập huấn cho xã/người điều hành, quản lý Tổ truyền thông)	12 lớp	Triển khai tập huấn từ năm 2022 và hoàn thành muộn nhất vào năm 2023
3	Xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng số để chia sẻ, kết nối hoạt động của các Tổ truyền thông (ứng dụng zalo/facebook trong công tác truyền thông, chia sẻ, cập nhật thông tin)	106 tổ truyền thông ứng dụng truyền thông trên nền tảng số	Triển khai từ năm 2022 gắn với quá trình thành lập Tổ truyền thông; duy trì thường xuyên hàng năm
<b><i>HD 2</i></b>	<b><i>Thực hiện các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em</i></b>		
1	Xây dựng chương trình truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức trên các kênh thông tin đại chúng tại địa phương (truyền hình, truyền thanh, hệ thống loa phát thanh của xã/thôn bằng tiếng phổ thông và	- Cấp tỉnh xây dựng ít nhất 03 chương trình truyền thông và phát trên sóng Đài	Hàng năm

	tiếng dân tộc.	PT&TH tỉnh - Cấp xã, hàng tháng, tổ chức truyền thông trên loa phát thanh xã đến các thôn và tuyên truyền/chia sẻ kết quả trên kênh thông tin của huyện, xã (zalo, facebook)	
2	Hỗ trợ Tổ truyền thông tổ chức hoạt động: xây dựng nội dung, thông điệp và tổ chức hoạt động truyền thông tại cộng đồng (dưới hình thức sân khấu hóa, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trong dịp lễ hội, phiên chợ, khuyến khích nam giới tiên phong tham gia, tổ chức hoạt động);	- Cấp tỉnh, tổ chức truyền thông sân khấu hóa tại 22 xã thuộc địa bàn triển khai dự án - Hàng quý, mỗi tổ truyền thông tổ chức ít nhất <b>01 cuộc truyền thông</b> tại cộng đồng hoặc gắn với cuộc họp thôn (dưới hình thức sân khấu hoá, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng...)	Hàng năm
3	Xây dựng ấn phẩm truyền thông (tài liệu, tờ gấp, áp phích, clip...) và số hóa các mô hình truyền thông dưới dạng video, clip phù hợp với nhận thức, đặc điểm văn hóa, bản sắc dân tộc của địa phương.	Cấp tỉnh thực hiện	Hàng năm
<b>HD 3</b>	<b><i>Hội thi/liên hoan các mô hình sáng tạo, hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình, và mua bán phụ nữ và trẻ em</i></b>		
1	Tổ chức các cuộc thi tìm kiếm sáng kiến, mô hình, giải pháp truyền thông hiệu quả thay đổi “Nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình, và mua bán phụ nữ và trẻ em. Tổ chức đánh giá, lựa chọn sáng kiến tiêu biểu để lan tỏa, nhân rộng và gửi tham dự tại cấp Trung ương.	Tổ chức thi tại cấp huyện và tỉnh	2023, 2024

2	Tư liệu hóa các sáng kiến, mô hình, giải pháp hiệu quả từ Hội thi và tuyên truyền, nhân rộng tại địa phương (dưới dạng video, clip, tài liệu...)	Cấp tỉnh chủ động lựa chọn và nhân rộng	2023, 2024, 2025
<b><i>HĐ 4 Hỗ trợ phụ nữ DTTS sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em</i></b>			
1	Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và vận động phụ nữ sinh con tại cơ sở y tế thông qua tổ chức các chiến dịch truyền thông tại cơ sở và gắn với các buổi sinh hoạt chi tổ phụ nữ.	<b>80%</b> phụ nữ DTTS có tỷ lệ sinh con tại nhà cao được tuyên truyền, tư vấn, tiếp cận với dịch vụ sinh đẻ an toàn.	2022 - 2025
<b><i>Nội dung 2. Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em</i></b>			
<b><i>HĐ1</i></b>	<b><i>Phát triển và nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản để tăng cường tiếp cận tín dụng, cải thiện cơ hội sinh kế, tạo cơ hội tạo thu nhập và lồng ghép giới</i></b>		
1	Củng cố, nâng cao chất lượng/hoặc thành lập mới <b>Tổ tiết kiệm vốn vay thôn bản (TKVVTB)</b> : tiến hành rà soát, đánh giá nhu cầu và lập danh sách; thành lập Tổ TKVVTB; hỗ trợ hòm giữ tiết kiệm; duy trì sinh hoạt tổ, trong đó hỗ trợ kinh phí cho Tổ sinh hoạt trong 3 tháng đầu để giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho tổ vận hành; hướng dẫn quản lý và sử dụng tiền tiết kiệm hiệu quả.	35 Tổ TKVVTB	Rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách vào năm 2022 và triển khai thí điểm năm 2023. Hoàn thành chậm nhất trong năm 2024
2	Thí điểm hỗ trợ kết nối cho 15% thành viên của Tổ TKVVTB hiện có tiếp cận với các định chế tài chính chính thức (như Ngân hàng, các quỹ tín dụng của Nhà nước..) để tăng cường cơ hội tiếp cận dịch vụ tài chính chính thức cho thành viên	15% thành viên của Tổ TKVVTB được kết nối với các định chế tài chính chính thức	Năm 2022 tiến hành rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách. Từ 2023 triển khai thí điểm vận hành mô hình hàng năm
3	Thí điểm phát triển 15% thành viên Tổ TKVVTB hiện có phát triển sinh kế (với các hoạt động hướng	15% thành viên của Tổ TKVVTB được hỗ trợ phát	

	<i>các thành viên trong tổ TKVVTB xây dựng đề xuất phát triển sinh kế và lựa chọn các đề xuất có khả thi, phù hợp để hỗ trợ triển khai; phối hợp các ngành chuyên môn tập huấn kỹ thuật cho các thành viên tổ có đề xuất được phê duyệt để triển khai hiệu quả</i>	triển sinh kế	
4	Tập huấn hướng dẫn củng cố/ thành lập và vận hành tổ TKVVTB hướng dẫn kết nối với các định chế tài chính chính thức, phát triển sinh kế, áp dụng phương pháp học tập và hành động giới cho Tổ TKVVTB theo Sổ tay hướng dẫn của Trung ương ( <i>cấp tỉnh tổ chức tập huấn cho các huyện và các xã điểm; cấp huyện tập huấn cho cấp xã, thôn (cán bộ phụ nữ xã, chi hội trưởng/người điều hành mô hình)</i> )	06 lớp (tỉnh 1, huyện 5)	Triển khai tập huấn từ 2022 và hoàn thành chậm nhất vào năm 2024
5	Áp dụng phương pháp học tập và hành động giới cho Tổ TKVVTB (gồm các hoạt động: Rà soát, đánh giá mức độ sẵn sàng triển khai của các tổ TKVVTB; xây dựng lộ trình triển khai; tập huấn cho các tổ về phương pháp học tập và hành động giới cho các tổ; tổ chức truyền thông về giới, bình đẳng giới)	21 tổ	Năm 2022 tiến hành rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách. Từ năm 2023 triển khai thí điểm vận hành mô hình hàng năm
<b>HĐ2</b>	<b><i>Hỗ trợ ứng dụng công nghệ 4.0 để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ DTTS</i></b>		
1	Hỗ trợ mô hình sinh kế do phụ nữ làm chủ/đồng làm chủ ( <i>tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã</i> ) ứng dụng công nghệ 4.0 để quảng bá, phát triển các sản phẩm bản địa, cải thiện sản xuất, truy xuất nguồn gốc, tập huấn về quản lý chất lượng, kết nối thị trường...	06 tổ/nhóm	Rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách vào năm 2022 và triển khai thí điểm từ 2023 đến hết giai đoạn I
<b>HĐ3</b>	<b><i>Củng cố, nâng cao chất lượng và thành lập mới Địa chỉ tin cậy cộng đồng hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị bạo lực gia đình</i></b>		

1	Thí điểm Củng cố, nâng cao chất lượng/hoặc thành lập mới mô hình địa chỉ tin cậy (ĐCTC) cộng đồng. + Đối với địa bàn đã sẵn có mô hình: có thể củng cố, nâng cao chất lượng để hoạt động hiệu quả + Đối với địa bàn chưa có mô hình: đề nghị thành lập mới	12 ĐCTC	Các huyện rà soát trong năm 2022. Hoàn thành củng cố/thành lập mới năm 2023 và duy trì hoạt động hàng năm
2	Tổ chức tập huấn hướng dẫn cho chủ nhiệm ĐCTC, cán bộ hội cơ sở về vận hành mô hình và phương pháp hỗ trợ nạn nhân trên cơ sở hướng dẫn của TW ( <i>Cấp tỉnh tập huấn hướng dẫn tới các xã điểm; cấp huyện tập huấn hướng dẫn tới các xã, chủ nhiệm ĐCTC</i> )	100% chủ nhiệm ĐCTC được tập huấn, hướng dẫn	Hoàn thành vào năm 2023 và duy trì mô hình hàng năm
<b>HĐ 4</b>	<b>Thí điểm và nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người</b>		
1	Vận động và hỗ trợ nạn nhân mua bán trở về được tham gia vào các Tổ TKVVTB, hỗ trợ sinh kế để kinh doanh, sản xuất nhỏ, hỗ trợ/kết nối tham gia vào các chương trình học nghề, tạo việc làm để cải thiện cuộc sống ( <i>bao gồm các hoạt động: tuyên truyền vận động; tập huấn hướng dẫn đề xuất xây dựng sinh kế, giải pháp phát triển kinh tế; hỗ trợ triển khai các mô hình sinh kế</i> )	Chủ động triển khai theo thực tế tại địa phương	Rà soát, đánh giá nhu cầu và lập danh sách trong năm 2022 và tiến hành triển khai từ năm 2023 đến hết giai đoạn 1
<b>Nội dung 3. Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng; giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị</b>			
<b>HĐ 1</b>	<b>Đảm bảo tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong các vấn đề kinh tế - xã hội tại địa phương</b>		
1	Tập huấn hướng dẫn tổ chức Đối thoại chính sách ở cấp cơ sở theo Sổ tay hướng dẫn của Trung ương ( <i>cấp tỉnh tập huấn cho cán bộ huyện, xã; cấp huyện tập huấn hướng dẫn cho trưởng thôn/phó thôn, bí thư thôn, trưởng các tổ chức chính trị xã hội thôn bản,</i>	06 lớp (tỉnh: 1, Huyện: 5)	Năm 2022

	<i>chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng...)</i>		
2	Tổ chức các cuộc đối thoại chính sách ở cấp xã và cụm thôn bản ĐBK (các hoạt động gồm: tổ chức các cuộc họp chuẩn bị nội dung đối thoại; tổ chức đối thoại; biên tập và phổ biến kết quả đối thoại rộng rãi trên loa phát thanh xã)	52 cuộc	Từ năm 2023 – 2024.
3	Vận động và hướng dẫn hội viên phụ nữ tham gia các hoạt động cộng đồng: các cuộc họp dân, tiếp xúc cử tri của đại biểu dân cử tại địa bàn, đóng góp ý kiến xây dựng hệ thống chính trị ( <i>các cơ sở Hội chủ động tổ chức hoạt động hoặc gắn với sinh hoạt chi hội thường kỳ, họp thôn/bản...</i> )	Cơ sở chủ động triển khai thực hiện phù hợp với thực tiễn	Hàng năm
4	Thực hiện giám sát xã hội các hoạt động theo chủ đề/vấn đề do Hội chủ động đề xuất, chủ trì hoặc phối hợp thực hiện ( <i>chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện giám việc thực thi các chính sách hỗ trợ phụ nữ, trẻ em tại vùng đồng bào DTTS &amp; MN theo chức năng nhiệm vụ của tổ chức Hội</i> )	Thực hiện theo chỉ tiêu của Nghị Quyết ĐHĐB Phụ nữ toàn quốc lần thứ 13 về giám sát, phản biện, góp ý văn bản, chính sách	Hàng năm
<b>HĐ2</b>	<b><i>Đảm bảo tiếng nói và vai trò của trẻ em gái trong phát triển kinh tế-xã hội của cộng đồng thông qua mô hình CLB “thủ lĩnh của sự thay đổi”</i></b>		
1	<b>Thành lập CLB thủ lĩnh của sự thay đổi</b> tại trường học trong thôn bản; trang bị một số vật dụng cần thiết phục vụ hoạt động và hỗ trợ tổ chức một số buổi sinh hoạt làm mẫu. ( <i>Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo để triển khai</i> )	21 CLB	Rà soát, lập danh sách vào năm 2022 và triển khai thí điểm từ năm 2023.
2	Tập huấn hướng dẫn thành lập và vận hành CLB “Thủ lĩnh của sự thay đổi” theo Sổ tay hướng dẫn của TW ( <i>cấp tỉnh tập huấn cho cán bộ cấp huyện, xã điểm; cấp huyện tập huấn cho người phụ trách/điều</i>	06 lớp	Từ năm 2023 đến năm 2024

	<i>hành CLB, trẻ em cốt cán).</i>		
<b>HD3</b>	<b><i>Công tác giám sát và đánh giá về thực hiện bình đẳng giới trong CTMTQG DTTS&amp;MN</i></b>		
1	Tập huấn hướng dẫn giám sát, đánh giá về bình đẳng giới trong thực hiện Chương trình MTQG theo Sổ tay hướng dẫn của TW ( <i>tỉnh, huyện tập huấn cho cán bộ cấp xã và thôn bản</i> )	07 cuộc	Triển khai tập huấn từ 2023 và hoàn thành năm 2024
2	Thực hiện giám sát, thu thập thông tin, tổng hợp báo cáo giám sát về thực hiện bình đẳng giới trên nền tảng số theo hướng dẫn, mẫu biểu Trung ương Hội cung cấp		Hàng năm
3	Sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm triển khai thực hiện Dự án 8 và thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình (có sự tham gia của các cấp, các ngành liên quan)	Sơ kết 6 tháng, 01 năm; sơ kết giữa kỳ và giai đoạn 1	Hàng năm, giữa kỳ, cuối kỳ
<b>HD 4</b>	<b><i>Nâng cao năng lực cho phụ nữ DTTS tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị</i></b>		
1	Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ DTTS cấp huyện, cấp xã gồm cán bộ nữ trong quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, cán bộ nữ mới bổ nhiệm, cán bộ nữ mới trúng cử lần đầu tham gia vào các khóa tập huấn ngắn hạn với nội dung phù hợp	30 cán bộ nữ	Năm 2022 - 2024
2	Tổ chức các chuyến tham quan học tập kinh nghiệm cho cán bộ nữ người DTTS trong quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo trong hệ thống chính trị ở cấp huyện, cấp xã ( <i>chủ động lựa chọn mô hình hay, cách làm hiệu quả phù hợp để tổ chức tham quan</i> )		Chủ động lựa chọn thời gian phù hợp để thực hiện

***Nội dung 4. Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới (LGG) cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng***

<b><i>HĐ 1</i></b>	<b><i>Các hoạt động phát triển năng lực thực hiện bình đẳng cho cán bộ các cấp</i></b>		
1	Tổ chức tập huấn cho cán bộ cấp huyện, cấp xã theo Chương trình 2 về phát triển năng lực LGG ( <i>theo tài liệu của trung ương biên soạn</i> )	06 lớp	Năm 2022 tham gia tập huấn TOT do TW tổ chức và chủ động tập huấn củng cố, nâng cao trong những năm tiếp theo cho cán bộ cấp huyện, cấp xã
2	Tổ chức tập huấn theo Chương trình 3 về thúc đẩy bình đẳng giới trong cộng đồng, gồm: cán bộ thôn/bản, người có uy tín trong cộng đồng ( <i>theo tài liệu của trung ương biên soạn và hướng dẫn</i> )	19 lớp	Năm 2022 tham gia tập huấn TOT do TW tổ chức và tổ chức tập huấn lại tại địa phương